

thêm sau thuế do áp dụng công nghệ mới để đầu tư lại cho hoạt động khoa học và công nghệ và thưởng cho cá nhân, tập thể trong và ngoài doanh nghiệp có công trong việc nghiên cứu, tạo ra và tổ chức áp dụng công nghệ mới đó. Tỷ lệ giữa mức thưởng và đầu tư lại cho hoạt động khoa học và công nghệ do Giám đốc quyết định, nhưng mức thưởng không quá 60% số tiền được trích. Thời hạn trích tối đa không quá 3 năm kể từ khi có thu nhập tăng thêm.

Điều 9. Thủ tục xét ưu đãi.

Thủ tục xét ưu đãi về thuế, tín dụng của các dự án được điều chỉnh bởi Nghị định này thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi).

Trường hợp dự án có nhiều mức ưu đãi được quy định ở các văn bản pháp luật khác nhau thì chỉ được hưởng một mức ưu đãi cao nhất.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Xử lý vi phạm.

Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Nghị định này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và hậu quả gây ra sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật; cá nhân có hành vi vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Hướng dẫn thi hành.

Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 12. Hiệu lực thi hành.

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với quy định của Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành.

Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 145/1999/ND-CP ngày 20/9/1999 về tổ chức lại Tổng cục Đầu tư phát triển trực thuộc Bộ Tài chính.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Giải thể Tổng cục Đầu tư phát triển trực thuộc Bộ Tài chính và thành lập mới các tổ chức sau đây:

1. Vụ Đầu tư trực thuộc Bộ Tài chính.
2. Vụ Thanh toán vốn đầu tư trực thuộc Kho bạc Nhà nước ở Trung ương.
3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập Phòng Đầu tư thuộc Sở Tài chính - Vật giá.

Điều 2. Chuyển giao nhiệm vụ, nhân sự và biên chế của Tổng cục Đầu tư phát triển cho các tổ chức sau đây:

1. Vụ Đầu tư thuộc Bộ Tài chính thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính đầu tư trong phạm vi cả nước.
2. Vụ Thanh toán vốn đầu tư thuộc Kho bạc Nhà nước ở Trung ương và các đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước ở địa phương thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thanh toán, kế toán, quyết toán vốn đầu tư, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư và xây dựng thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước các cấp.
3. Sở Tài chính - Vật giá giúp Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện một số nhiệm vụ thuộc chức năng quản lý nhà nước về tài chính đầu tư trên địa bàn.
4. Quỹ Hỗ trợ phát triển thực hiện nhiệm vụ quản lý tín dụng đầu tư nhà nước theo Nghị định số 50/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 về tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu bộ máy của các tổ chức nói tại các khoản 1, 2 của Điều 1 Nghị định này; hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính - Vật giá trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài chính đầu tư trên địa bàn.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc bàn giao nhiệm vụ, hồ sơ tài liệu, tiền vốn, nhân sự, biên chế và tài sản của hệ thống Tổng cục

Đầu tư phát triển cho các cơ quan, tổ chức liên quan theo quy định tại Nghị định này; bảo đảm cho Quỹ Hỗ trợ phát triển có trụ sở và phương tiện làm việc.

Điều 5. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2000. Bãi bỏ Nghị định số 187/CP ngày 10 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục Đầu tư phát triển; điểm b 5 Điều 3 của Nghị định số 178/CP ngày 28 tháng 10 năm 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính và những quy định tại các văn bản khác trái với Nghị định này.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 186/1999/QĐ-TTg ngày 16/9/1999
về việc công nhận thành phố Vũng
Tàu là đô thị loại II.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;